TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO TỈNH HƯNG YÊN **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------***-------**

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 15/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Xuân Sơn.**
2/ Bà **Nguyễn Thị Hiếu.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/HSST - QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

+ Họ và tên: **Nguyễn Văn A**; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1996 tại xã Q, huyện T, tỉnh H; giới tính: Nam

+ Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh H;

+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

+ Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không;

+ Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1959) và bà Kiều Thị Đ (sinh năm 1958);

+ Vợ, con: Chưa có;

+ Tiền sự, tiền án: Chưa có;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2018. Hiện bị đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại**:

1/ Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký HKTT:Thôn C, xã C, huyện G, thành phố H.

2/ Anh **Lê Đức T**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)
- Cán bộ xí nghiệp C; địa chỉ: thôn T, xã M, huyện M, tỉnh H

- Người đại diện theo uỷ quyền của anh T: Chị **Nguyễn Thanh H** (Vợ anh T).

*** Nguyên đơn dân sự**: **Xí nghiệp C**.

Địa chỉ: thôn T, xã M, huyện M, tỉnh H

Người đại diện : Ông Nguyễn Mạnh T – SN : 1960 – Cán bộ phòng kế toán, hành chính, tổng hợp của xí nghiệp C.(Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

1/ Anh **Nguyễn Xuân C**, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Phố N, phường T, thành phố H, tỉnh H

2/ Chị **Đoàn Thị V**, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã N, thành phố H, tỉnh H.

3/ Anh **Nguyễn Doãn T**, sinh năm 1990.(Có mặt)

Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện T, tỉnh H.

4/ Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn K, xã N, thành phố H, tỉnh H.

5/ Bà **Kiều Thị Đ**, sinh năm 1958 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện M, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A hiện đang ở nhờ phòng trọ của anh Nguyễn Xuân C. Anh C là bạn của chị Nguyễn Thanh H. Hiện chị H đang ở khu tập thể Xí nghiệp tài nguyên môi trường N tại thôn T, xã M, huyện M, tỉnh H. Thỉnh thoảng A có đến chỗ ở của chị H chơi. Do không có tiền nên A đã nảy sinh lấy trộm tài sản của chị H mang bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng 14h00 ngày 13/3/2018, A đi xe ô tô khách từ thành phố H, tỉnh H đến địa phận huyện M, tỉnh H. Sau đó A xuống xe rồi đi xe ôm của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến khu tập thể Xí nghiệp tài nguyên môi trường N để lấy trộm tài sản. Đến nơi, A đi bộ vào khu tập thể, thấy xung quanh không có người, A đi lên phòng của chị H ở trên tầng 2, phòng đầu tiên, thấy cửa phòng khóa. A tìm xung quanh xem có vật gì để phá được khóa, A thấy một thanh kim loại (then cửa) để gần bếp lò cạnh chân cầu thang đi lên tầng 3, A cầm chiếc then cửa quay lại phòng của chị H rồi dùng chiếc then cửa luồn vào phần tai khóa rồi dùng lực của cánh tay ấn xuống làm ổ khóa bật ra, A mở cửa đi vào bên trong thấy dưới nền nhà của phòng ngủ thấy có 02 chiếc Laptop (một chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS vỏ màu trắng bạc và một chiếc nhãn hiệu Lenovo vỏ màu đen góc dưới bên phải màn hình bị rạn nứt) đều đang cắm sạc pin và có chuột máy tính, A lại gần rút chuột máy tính và dây sạc ra khỏi máy tính. Lúc này, A thấy bên cạnh có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu đen, A cầm chiếc điện thoại này đút vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó, A cầm hai chiếc laptop đi ra ngoài phòng khách thấy ở trên giường có 01 chiếc túi xách màu đen, A cầm lên và cho hai chiếc Laptop vào trong túi xách rồi

quay lại phòng ngủ để lấy sạc pin và chuột máy tính, A thấy trên bàn làm việc có 01 chiếc điện thoại Nokia 309 vỏ màu đen, A cầm chiếc điện thoại cho vào trong túi quần cùng chiếc điện thoại Nokia 1280. A lấy tất cả tài sản trên của chị H mang ra ngoài rồi đi xe ôm của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ về phòng trọ của anh C. Khi về đến phòng trọ, anh C không có nhà, A bỏ 02 chiếc Laptop cùng chuột của máy tính ở trong túi xách ra, lúc này A thấy ở trong túi xách còn có một chiếc túi xách nhỏ màu cam bên trong có 900.000đ, A cầm tiền đút vào túi quần. Sau đó, A lấy chiếc máy tính nhãn hiệu ASUS, sạc pin và chiếc túi xách màu cam cho vào trong túi xách màu đen mang đi bán. Khi A chuẩn bị đi thì có người tên là T ở Sơn La (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) là bạn của A đi xe mô tô (A không nhớ biển số) đến chơi. A rủ T đi chơi, T đồng ý. Khi T chở A đến đường Điện Biên Phủ, phường B, thành phố H, A nhìn thấy cửa hàng mua bán máy tính Hoàng Nga do chị Đoàn Thị V là chủ cửa hàng, A bảo T dừng lại và đứng ở ngoài đợi còn A đi vào bên trong cửa hàng gặp anh Nguyễn Doãn T là nhân viên bán hàng, A nói: "*Tôi có chiếc máy tính ASUS muốn bán*", A đưa Laptop cho anh T xem, Anh T hỏi: "*Máy tính này của ai, mới thế này sao lại bán*", A trả lời: "*Máy tính của tôi, do cần tiền nên bán*". Sau khi xem xong anh T trả giá 4.000.000đ, A đồng ý và đưa chiếc Laptop cùng sạc pin cho anh T, anh Tưởng trả tiền, A cầm tiền và chiếc túi xách ra ngoài bảo T chở về phòng trọ của anh C. Đến nơi, T đi về còn A về phòng trọ của anh C.

Ngày 19/3/2018, chị H làm đơn trình báo đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 thanh kim loại (then cửa) có chiều dài 43cm, đường kính 02 cm, 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị hỏng.

Qua điều tra xác minh, ngày 20/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M triệu tập Nguyễn Văn A đến làm việc, A tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 309 vỏ màu đen đều đã cũ.

Ngày 23/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét tại phòng trọ của anh C tại khu 2, phố N, phường T, thành phố H, tỉnh H, kết quả: Thu 01 chuột máy tính màu đen bên trên có ghi dòng chữ Genius, phía dưới có dòng chữ Đại Phát.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét nhà ở của A ở thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh H nhưng không thu giữ gì.

Tại kết luận định giá số 13/KL- HĐ ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá huyện M, kết luận: *01 chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS (gồm sạc pin, chuột đi kèm theo máy) có giá trị còn lại 6.000.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 vỏ màu đen có giá trị còn lại là 100.000đ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 309 vỏ màu đen có giá trị còn lại là 200.000đồng, 01 chiếc khóa Việt tiệp có giá trị còn lại là 50.000đ. Còn 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo do không rõ cấu hình máy, năm lắp đặt và sử dụng;*

01 chiếc túi xách màu đen và 01 túi màu cam do không rõ nhãn mác, năm sử dụng nên Hội đồng không định giá.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra A còn khai: Khoảng 21 giờ ngày 13/3/2018 A đang ở phòng trọ của anh C, có người tên là Hùng ở huyện Đ, tỉnh Q (không rõ họ tên đệm và địa chỉ cụ thể) thuê trọ gần phòng trọ của anh C sang chơi. Hùng thấy A đang chơi máy tính (Laptop) nhãn hiệu Lenovo, Hùng hỏi A: "*Máy tính của ai, có bán không*", A trả lời: "*Máy tính của tôi, nếu muốn mua thì tôi bán*", Sau đó hai bên thỏa thuận, A bán cho Hùng chiếc máy tính cùng sạc pin và chuột máy tính trên với giá 1.100.000đ. Số tiền bán hai chiếc máy tính được 5.100.000đ và số tiền 900.000đ mà A lấy trộm của nhà chị H, A đã một mình tiêu sài hết.

Đối với người tên T ở Sơn La (không rõ họ tên đệm và địa chỉ cụ thể), và người tên Hùng ở Đ, tỉnh Q (không rõ họ tên đệm và địa chỉ), A khai: Khi nhờ người tên T chở đi bán máy tính nhãn hiệu ASUS và người tên Hùng đã mua chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo. A không nói cho người tên T và người tên Hùng biết những tài sản trên là do A phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý đối với người tên T và người tên Hùng.

Đối với chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS cùng sạc pin. Quá trình điều tra xác định: Sau khi mua Laptop của A, anh Hoàng Văn C là nhân viên của cửa hàng máy tính Hoàng Nga đã bán chiếc Laptop trên cho khách hàng (không rõ tên tuổi và địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đồng thời, khi mua và bán chiếc máy tính nhãn hiệu ASUS của A, chị V, anh T và anh C không biết tài sản trên do A phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra xác định chiếc La top nhãn hiệu ASUS là tài sản hợp pháp của Xí nghiệp C, Xí nghiệp đã giao cho anh Lê Đức T là cán bộ của Xí nghiệp quản lý và sử dụng. Việc anh T làm mất tài sản trên Anh T phải có trách nhiệm bồi thường trả lại cho Xí nghiệp. Do anh T đi công tác nên đã ủy quyền cho chị H giải quyết toàn bộ vụ việc. Chị H yêu cầu A phải bồi thường cho gia đình chị giá trị chiếc máy tính trên là 6.000.000đ theo kết luận của Hội đồng định giá. Còn đối với chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo (kèm theo sạc pin và chuột máy tính) và số tiền 900.000đồng ở trong túi xách là tài sản hợp pháp của chị H. Do chiếc máy tính trên không thu hồi được, Hội đồng định giá không định giá, chị H yêu cầu A phải bồi thường cho chị giá trị chiếc máy tính trên là 2.000.000đồng và số tiền 900.000đ, A nhất trí bồi thường theo yêu cầu của chị H.

Đối với 02 chiếc sim điện thoại, 01chiếc túi xách màu đen và 01chiếc túi xách màu cam, A lấy của chị H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị H, A khai: Đã vứt 02 chiếc sim điện thoại đi nhưng không nhớ địa điểm vứt còn 02 chiếc túi xách, A đã vứt ở kênh nước gần phòng trọ của anh C. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Do giá trị tài sản không lớn nên chị H không yêu cầu A phải bồi thường cho chị chi phí làm lại 02 chiếc sim điện thoại và giá trị của 02 chiếc túi xách trên.

Đối với 01 chuột máy tính, 01 chiếc then cửa, 01 chiếc khóa và 02 chiếc điện thoại trên. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị H. Ngày 06/4/2018, Cơ quan

điều tra đã trả lại những tài sản trên cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSMH ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.
- Bà Kiều Thị Đ -mẹ đẻ bị cáo- xác nhận đã bồi thường cho chị H số tiền 6.000.000đ(Sáu triệu đồng).
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 01 đến 1 năm 06 tháng tù. Đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, của người liên quan, của người làm chứng, của biên bản khám nghiệm hiện trường…; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: "Hồi 15 giờ ngày 13/3/2018 tại khu tập thể Xí nghiệp tài nguyên môi trường N có địa chỉ thuộc thôn T, xã M, huyện M, tỉnh H, Nguyễn Văn A đã lợi dụng sơ hở, phá khóa cửa đột nhập vào nơi ở của chị Nguyễn Thanh H để trộm cắp 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Asus vỏ màu trắng bạc cùng sạc pin và chuột máy tính, 01 điện thoại Nokia 309 vỏ màu đen màn hình cảm ứng, 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu đen và số tiền 900.000đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 7.200.000đồng cùng 01 máy tính nhãn hiệu Lenovo vỏ màu đen (kèm theo sạc pin và chuột máy tính), 01 túi xách màu đen, 01 túi màu cam, sau đó bị phát hiện..". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì thói quen chơi bời hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở và có hành vi phá

khóa cửa, đột nhập vào nơi ở của chị H rồi lén lút trộm cắp tài sản của chị H. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu, là nỗi lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ của bị cáo đã được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công; gia đình bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại do bị cáo gây ra. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra xác định chiếc Lap top nhãn hiệu ASUS là tài sản hợp pháp của Xí nghiệp chắc địa bản đồ 203, Xí nghiệp đã giao cho anh Lê Đức T là cán bộ của Xí nghiệp quản lý và sử dụng. Xí nghiệp chắc địa bản đồ 203 và anh T đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại. Vì vậy sẽ không đưa ra vấn đề trách nhiệm dân sự giữa anh T với xí nghiệp C. Nếu các bên có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết ở vụ kiện dân sự khác.

- Do chị H là người quản lý tài sản là chiếc máy Lap top nhãn hiệu ASUS. Vì vậy việc chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả chị số tiền 6.000.000đ (giá trị của chiếc máy) là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật. Vì vậy nay Hội đồng xét xử sẽ buộc chị cáo phải bồi thường trả chị số tiền này.

- Đối với chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo (kèm theo sạc pin và chuột máy tính) và số tiền 900.000đ ở trong túi xách là tài sản hợp pháp của chị H. Chị H yêu cầu A phải bồi thường cho chị giá trị chiếc máy tính trên là 2.000.000đ và số tiền 900.000đ bị cáo đã trộm cắp. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của chị H, vì vậy nay Hội đồng xét xử sẽ buộc chị cáo phải bồi thường trả chị H giá trị số tài sản này (2.900.000đ).Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường trả chị H là 8.900.000đ.

Tuy nhiên theo đơn chị H gửi đến tòa án, chị có quan điểm gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại dân sự và phù hợp với lời trình bày của bà Kiều Thị Đ xác định bị cáo A tác động gia đình bà đã tự nguyện bồi thường cho chị H số tiền 6.000.000đ. Vì vậy nay Hội đồng xét xử sẽ buộc bị cáo phải tiếp tục phải bồi thường thiệt hại cho chị H số tiền 2.900.000đ.

- Đối với 02 chiếc sim điện thoại, 01chiếc túi xách màu đen và 01chiếc túi xách màu cam, Anh lấy trộm của chị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm số tài sản này nhưng

không thấy. Do giá trị tài sản không lớn nên chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị chi phí làm lại 02 chiếc sim điện thoại và giá trị của 02 chiếc túi xách trên nên HĐXX sẽ không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 chuột máy tính, 01 chiếc then cửa, 01 chiếc khóa và 02 chiếc điện thoại di động. Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX sẽ không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136-BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2/ Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 23/3/2018.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46;điểm b khoản 1điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 - BLDS.

- Chấp nhận sự tự nguyện về trách nhiệm dân sự giữa xí nghiệp C và anh Lê Đức T. Nếu các bên có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết ở vụ kiện dân sự khác.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường trả chị Nguyễn Thanh H số tiền 2.900.000đ *(Hai triệu chín trăm nghìn đồng)*.

Kể từ khi bản án có hiệu lực Pháp luật, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thanh H sẽ phải chịu lãi suất theo quy định tại các điều 357, 468 - BLDS.

6/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí trách nhiệm dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Mỹ Hào;
- Công an huyện Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;

- Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN NAM THẮNG

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN
-----*-----**
Số: /2018/HSST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------
Mỹ Hào, ngày 18 tháng 5 năm 2018.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng.**
2/ Bà **Nguyễn Thị Thìn.**

Vào ngày 18/5/2018, tại phòng nghị án, HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự xét xử bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh, 3/3 biểu quyết: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về điều luật áp dụng, 3/3 biểu quyết: Áp dụng khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

3/ Về hình phạt, 3/3 biểu quyết: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Tuyên 2 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 09/3/2018. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

4/ Về hình phạt bổ sung, 3/3 biểu quyết: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp, 3/3 biểu quyết: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều - Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ đã thu giữ khi bắt giữ bị cáo và số tiền 10.000đ bị cáo dùng để gói ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen

- Tịch thu cho tiêu hủy chiếc sim điện thoại lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy Methamphetamin trong phong bì niêm phong số 1327/C54(TT2) do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

6/ Về án phí, 3/3 biểu quyết: Bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phải chịu 200.000đ án phí HSST.

7/ Về quyền kháng cáo, 3/3 biểu quyết: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Mỹ Hào;
- Công an huyện Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

+ Họ và tên: Nguyễn Văn Anh. Giới tính: Nam

+ Tên gọi khác: Không

+ Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1996 tại xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

+ Nơi cư trú: Thôn Thái An, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

+ Nghề nghiệp: Không

+ Trình độ học vấn: 7/12

+ Họ và tên cha: Nguyễn Văn Biển. Sinh năm 1959

+ Họ và tên mẹ: Kiều Thị Định. Sinh năm 1958

+ Họ và tên chị: Nguyễn Thị Sen. Sinh năm 1994

+ Vợ, con: Chưa có

+ Tiền sự, tiền án: Chưa có

Anh bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam-Công an tỉnh Hưng Yên.

Hành vi như đã nêu trên của Nguyễn Văn Anh đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm…"

Bị can Anh được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải và Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Văn Anh có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Biển được tặng thưởng huân chương chiến công nên Anh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào để xét xử bị can Nguyễn Văn Anh về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng……tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến……..

- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:
- Tòa án ND huyện Mỹ Hào;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Bị can;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Hào;

KT. VIỆN TRƯỞNG

- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

Nguyễn Văn Anh sinh năm 1996, HKTT: Thôn Thái An, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương quen biết với chị Nguyễn Thị Thanh Hường sinh năm 1982, HKTT: Thôn Cam, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, hiện chị Hường đang ở khu tập thể Xí nghiệp tài nguyên môi trường năm có địa chỉ thuộc thôn Thịnh Vạn, xã Minh Đức huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, thỉnh thoảng Anh có đến nơi ở của chị Hường để chơi. Khoảng tháng 3 năm 2018, chị Hường nói chuyện với chị Lan ở Lào Cai (chưa rõ họ, tên đệm và địa chỉ) là bạn gái của Anh về việc chị Hường là bạn gái của Anh nên chị Lan và Anh giận dỗi nhau. Anh tức giận nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của chị Hưởng để trả thù sau đó mang bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng 14 giờ ngày 13/3/2018, Anh đi xe ô tô khách từ thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến địa phận huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Anh xuống xe đi bộ vào khu tập thể Xí nghiệp tài nguyên môi trường năm, lúc này xung quanh khu tập thể không có người, Anh đi lên phòng ở của chị Hường trên tầng 2, phòng đầu tiên, phía bên tay phải theo chiều đi của Anh thấy cửa phòng khóa. Anh đi tìm xung quanh xem có vật gì để phá được khóa, Anh thấy một chiếc then cửa bằng kim để gần bếp lò cạnh chân cầu thang đi lên tầng 3, Anh cầm chiếc then cửa luồn vào phần tai khóa rồi dùng lực của cánh tay ấn xuống làm ổ khóa bật ra, Anh mở cửa đi vào rồi đi vào phòng ngủ thấy dưới nền nhà có 02chiếc Laptop đều đang cắm sạc và chuột (một chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS vỏ màu trắng bạc còn một chiếc nhãn hiệu Lenovo vỏ màu đengóc dưới bên phải màn hình bị rạn nứt), Anh lại gần rút chuột và sạc ra khỏi máy tính. Lúc này Anh thấy bên cạnh có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu đen. Anh cầm điện thoại dút vào túi quần Anh đang mặc. Sau đó, cầm hai chiếc laptop đi ra ngoài phòng khách. Anh thấy trên giường có 01 chiếc túi xách màu , Anh cầm lên rồi cho hai chiếc Laptop vào bên trong. Anh Quay lại phòng ngủ lấy lốt sạc và

chuột máy tính cho vào túi xách. Anh nhìn thấy trên bàn có 01 chiếc điện thoại Nokia 309 vỏ màu đen, Anh cầm chiếc điện thoại này cho vào trong túi quần cùng chiếc điện thoại Nokia 1280. Sau đó. Sau đó Anh mang tất cả tài sản trên đi ra ngoài rồi đi xe ôm của một người không rõ tên tuổi địa chỉ về phòng trọ của anh Nguyễn Xuân Cương sinh năm 1984 xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Anh Cương thuê trọ của nhà bà Nga ở Phố Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương mà trước đó Anh đến ở nhờ. Khi về phòng trọ, anh Cương không có nhà, Anh bỏ chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ASUS và 01 chiếc nhãn hiệu Lenovo cùng chuột của máy tính ở trong cặp ra thì, Anh thấy ở trong cặp còn có một chiếc túi xách nhỏ màu cam bên trong có 900.000đồng Anh cầm rồi đút tiền vào túi quần ở đâu. Sau đó, Anh lấy chiếc máy tính nhãn hiệu ASUS, sạc pin và chiếc túi xách màu cam cho vào trong túi xách màu đen mang đi bán. Khi Anh chuẩn bị đi thì Thương ở Sơn La (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) là bạn cùng làm thợ sơn với Anh đi xe mô tô đến (Anh để ý loại xe và biển số), Anh rủ Thương đi chơi, Thương đồng ý. Thương chở Anh đến đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Anh nhìn thấy cửa hàng mua bán máy tính Hoàng Nga, Anh bảo Thương dừng lại và đứng ở ngoài đợi còn Anh đi vào bên trong cửa hàng gặp anh Nguyễn Doãn Tưởng sinh năm 1990, HKTT ở thôn Sỹ Hiền, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương là nhân viên bán hàng, Anh nói: "Tôi có chiếc máy tính ASUS muốn bán" , Anh đưa Laptop cho anh Tưởng xem, sau khi xem xong, anh Tưởng hỏi: "Máy tính này của ai, mới thế này sao lại bán", Anh trả lời : "máy tính của tôi, do cần tiền nên bán", anh Tưởng trả giá 4.000.000đồng, Anh đồng ý. Anh đưa chiếc Laptop cùng sạc pin cho anh Tưởng, anh Tưởng cầm và đưa tiền cho Anh . Anh cầm tiền và chiếc túi xách ra ngoài gặp Thương, Thương chở Anh về phòng trọ của anh Cương, sau đó Thương đi về.

Sau đó hành vi của Anh bị phát hiện.

Ngày 19/3/2018, chị Hường làm đơn trình báo đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 chiếc then cửa bằng kim loại hình trụ tròn dài 43cm có hai lỗ trên mặt, 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị hỏng

Qua điều tra xác minh, ngày 20/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào triệu tập Nguyễn Văn Anh đến làm việc, Anh tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen đã cũ và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 309 đã cũ

Ngày… cơ quan cảnh sát điều tra Công a huyện Mỹ Hào tiến hành khám xét nơi ở của Anh tại khu 2, phố Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, kết quả: Thu 01 chuột máy tính màu đen bên trên có ghi dòng chữ Genius, phía dưới có dòng chữ Đại Phát.

Ngày … cơ quan cảnh sát điều tra Công a huyện Mỹ Hào tiến hành khám xét nơi ở: Thôn Thái An, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Tại kết luận định giá tạm thời số 04/CV-HĐ ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá huyện Mỹ Hào, xác định: 01 Laptop nhãn hiệu ASUS có giá trị còn lại 6.000.000đồng, 01 Laptop nhãn hiệu Lenovo hội đồng không định giá, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 có giá trị còn lại là 100.000đồng, 01

điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 309 có giá trị còn lại là 200.000đồng, 01 chiếc túi xách và 01 túi màu cam Hội đồng không định giá.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Anh đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra Anh còn khai: Khoảng 21 giờ ngày 13/3/2018 Anh đang ở phòng trọ của anh Cương, có Hùng ở huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (không rõ họ tên đệm và địa chỉ cụ thể) đến phòng trọ của Anh chơi. Hùng thấy Anh đang chơi máy tính còn lại lấy trộm của chị Hường Hùng hỏi Anh có muốn bán máy tính không, Anh trả lời: "Có". Sau đó Hùng trả giá chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo cùng sạc pin và chuột với giá 1.100.000đồng, Anh đồng ý bán.

Đối với đối tượng tên Thương ở Lào Cai chở Anh đi bán máy laptop còn đối tượng tên Hùng ở Đông Triều, Quảng Ninh mua chiếc Laptop của Anh. Do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của Thương và Hùng nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với chiếc laptop nhãn hiệu ASUS cùng sạc pin Anh bán cho anh Nguyễn Doãn Tưởng là nhân viên của cửa hàng máy tính Hoàng Nga do chị Đoàn Thị Vân sinh năm 1992, HKTT: thôn Khánh Hội, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương là chủ. Quá trình điều tra xác định: Sau khi mua chiếc Laptop cùng sac của Anh, sau đó anh Hoàng Văn Chức sinh năm 1989 ở cùng thôn với chị Vân đã bán chiếc laptop trên cho khách hàng không rõ tên tuổi và địa chỉ nên cơ quan điều tra klhoong thu hồi được chiếc laptop trên và tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với anh Nguyễn Doãn Tưởng, chị Đoàn Thị Vân và anh Hoàng Văn Chức khi mua chiếc Laptop và sạc pin của Anh không biết tài sản trên do Anh phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc lap top nhãn hiệu ASUS là tài sản hợp pháp của xí nghiệp….., xí nghiệp đã giao cho anh Thuận là chồng chị Hường toàn quyền quản lý và sử dụng nếu làm mất thì anh Thuận phải chịu trách nhiệm bồi thường cho xí nghiệp quản lý. Do anh Thuận đi công tác đã giao lại chiếc Lap top trên cho chị Hường quản lý nên đến nay chị Hường yêu cầu Anh phải bồi thường giá trị chiếc laptop trên theo kết luận của hội đồng định giá.

Đối với 02 ciếc sim điện thoại, anh Khai: Sau khi lấy trộm tài sản của chị Hường, trên đường về thành phố Hải Dương, Anh đã tháo ra và vứt đi nhưng không rõ vứt ở đâu nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Do 02 chiếc sim điện thoại có giá trị thấp nên chị Hường không yêu cầu Anh phải bồi thường.

Đối với chiếc túi xác màu đen và chiếc túi xách màu cam, Anh khai đã vứt ở kênh nước gần phòng trọ của anh Cương. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Đến nay, chị Hường không yêu cầu Anh phải bồi thường.

Đối với 01 chuột máy tính cơ quan điều tra thu được tai phòng trọ của anh Cương; 01 chiếc then cửa và 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị hỏng, cơ quan điều tra thu giữ khi khám nghiệm hiện trường và 02 chiếc điện thoại Anh tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp chị Hường và Anh Thuận đến nay chị Hường có nhu cầu nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu đề nghị gì.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 21 giờ ngày 15/11/2017, tại nhà hàng Hải Yến thuộc thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn Cảnh đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupitrer MX, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký 37H1-521.82 có giá trị 7.000.000đồng và các giấy tờ tùy thân của anh Chu Quang Ánh, sau đó bị phát hiện.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

+ Họ và tên: Đỗ Văn Cảnh. Giới tính: Nam

+ Tên gọi khác: Không

+ Sinh ngày 30 tháng 3 năm 1987 tại xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

+ Nơi cư trú: Thôn Thị Giang, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

+ Nghề nghiệp: Không

+ Trình độ học vấn: 6/12

+ Họ và tên cha: Đỗ Văn Phong. Sinh năm 1964

+ Họ và tên mẹ: Vũ Thị Tý. Sinh năm 1964

+ Họ và tên em: Đỗ Thị Thắm. Sinh năm 1988

+ Họ và tên em: Đỗ Văn Đạt. Sinh năm 1993

+ Vợ, con: Chưa có

+ Tiền sự, tiền án: Chưa có

Cảnh bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam-Công an tỉnh Hưng Yên.

Hành vi như đã nêu trên của Đỗ Văn Cảnh đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:…"

Bị can Cảnh được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bà Vũ Thị Tý (là mẹ đẻ của Đỗ Văn Cảnh) đã tự nguyện bồi thường cho anh chu Quang Ánh để khắc phục hậu quả nên Cảnh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào để xét xử bị can Đỗ Văn Cảnh về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng……tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến……..

- Bản kê vật chứng.

- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:
- Tòa án ND huyện Mỹ Hào;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Bị can;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Hào;
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

KT. VIỆN TRƯỞNG